

CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM - NHÀ MÁY SỮA TIỀN SƠN
-----o0o-----

BÁO CÁO
KẾT QUẢ QUAN TRẮC CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
ĐỢT II NĂM 2026

CƠ QUAN CHỦ TRÌ
CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM -
NHÀ MÁY SỮA TIỀN SƠN



GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY
Nguyễn Chi Cường

BẮC NINH, NĂM 2026

1. Giới thiệu chung về chương trình quan trắc

1.1. Căn cứ thực hiện

- Luật bảo vệ Môi trường năm 2020;
- Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường;
- Các quy chuẩn và tiêu chuẩn Việt Nam về môi trường hiện hành;
- Kế hoạch thực hiện quan trắc môi trường định kỳ năm 2026 của Công ty cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Tiên Sơn, KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Phạm vi và thời gian thực hiện

- Phạm vi thực hiện: Quan trắc nước thải, không khí, tại Công ty cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Tiên Sơn, KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh.
- Thời gian thực hiện: từ ngày 15/5/2026 đến ngày 10/6/2026.

1.3. Tần suất thực hiện

Tần suất thực hiện giám sát các thành phần môi trường: 03 tháng 1 lần

1.4. Giới thiệu hoạt động của cơ sở sản xuất

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Tiên Sơn.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam – Nhà máy sữa Tiên Sơn

Địa chỉ cơ sở: KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh

Năm bắt đầu hoạt động: 2008

Diện tích mặt bằng: 140.000 m²

Loại hình sản xuất: Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa.

Tình trạng hệ thống xử lý: Tại thời điểm lấy mẫu hệ thống xử lý nước thải vẫn hoạt động bình thường.

1.5. Đơn vị thực hiện quan trắc

Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh

Đại diện: Ông Khổng Minh Dương,

Chức vụ: Phó Giám đốc

Địa chỉ: Cơ sở 1: Tầng 1, Tòa nhà các đơn vị HCSN, Lô T2, Đường Quách Nhẫn, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Cơ sở 2: Số 11 - đường Hai Bà Trưng - phường Kinh Bắc - tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0222.3874 125

Website: Quantracmoitruongbacninh.gov.vn

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm: số đăng ký 049/TN-QTMT

Danh sách những người tham gia thực hiện:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Phạm Hương Lựu	Trưởng phòng Phân tích môi trường
2	Đỗ Thị Huyền Trang	Phó trưởng phòng Phân tích môi trường
3	Phạm Thị Tuyết Mai	Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

4	Lê Thị Vân	Cán bộ phòng Tổ chức- Hành chính
5	Lê Hồng Hạnh	Trưởng phòng Quan trắc môi trường
6	Nghiêm Thị Trang	Phó trưởng phòng Quan trắc môi trường
7	Nguyễn Lệ Thu	Cán bộ phòng Quan trắc môi trường
8	Nguyễn Văn Hải	Cán bộ phòng Quan trắc môi trường
9	Lê Danh Tuấn Anh	Cán bộ phòng Quan trắc môi trường
10	Nguyễn Minh Khôi	Cán bộ phòng Quan trắc môi trường
11	Vũ Trọng Đại	Cán bộ phòng Quan trắc môi trường
12	Nguyễn Quốc Dũng	Cán bộ phòng Quan trắc môi trường

1.6. Chương trình quan trắc

Bảng 1. Thông tin về các điểm quan trắc

TT	Tên điểm quan trắc	Ký hiệu điểm quan trắc	Thông số quan trắc	Mô tả điểm quan trắc
I	Thành phần môi trường nước thải			
1	Điểm quan trắc 1	39NT1.2	BOD ₅ (20°C), COD , Asen, Chất rắn lơ lửng, Thủy ngân, Chì, Cadimi, Tổng dầu mỡ khoáng, Tổng nitơ, Tổng phot pho (tính theo P), Clorua, Coliform	Nước thải trước hệ thống xử lý
2	Điểm quan trắc 2	39NT2.2		Nước thải sau hệ thống xử lý
II	Thành phần môi trường không khí			
1	Điểm quan trắc 1	39KK1.2	Tiếng ồn; độ rung	Khu vực tiếp nguyên liệu
2	Điểm quan trắc 2	39KK2.2		Khu vực băng tải trong dây chuyền sản xuất
3	Điểm quan trắc 3	39KK3.2		Khu vực dây chuyền đóng chai
4	Điểm quan trắc 4	39KK4.2		Khu vực hệ thống quạt thông gió nhà xưởng
5	Điểm quan trắc 5	39KK5.2		Khu vực thiết bị ngưng tụ, tháp làm mát, máy nén khí
6	Điểm quan trắc 6	39KK6.2		Khu vực nhà điều hành trạm xử lý nước thải
7	Điểm quan trắc 7	39KK7.2		Khu vực hệ thống xử lý khí thải lò hơi

PHỤ LỤC

1. Phiếu kết quả phân tích
2. Biên bản lấy mẫu hiện trường

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BẮC NINH - VIMCERTS 049

Bac Ninh Provincial Department of Agriculture and Environment
Bac Ninh Center of Natural Resources and Environment Monitoring - VIMCERTS 049
Địa chỉ: Số 11 đường Hai Bà Trưng, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh Điện thoại: 0222.3874125

Số: 3547/2026/PKQ

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Tên khách hàng	Công ty Cổ phần sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Tiên Sơn Địa chỉ: KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh
Vị trí lấy mẫu	39NT1.2: Nước thải trước hệ thống xử lý 39NT2.2: Nước thải sau hệ thống xử lý
Ngày lấy mẫu	15/5/2026
Ngày nhận mẫu	15/5/2026
Ngày phân tích	15/5/2026 – 27/5/2026

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	QCVN40:2011/ BTNMT C _{max} (A) K _q =0,9; K _f =1,0	Kết quả	
					39NT1.2	39NT2.2
1	BOD ₅ (20°C)	mg/l	SMEWW 5210B:2023	27	852,5	5,5
2	COD	mg/l	SMEWW5220C: 2023	67,5	1293,0	<10* (9,70)
3	Chất rắn lơ lửng	mg/l	SMEWW 2540D: 2023	45	326,4	KPH
4	Asen	mg/l	SMEWW 3125B:2023	0,045	KPH	KPH
5	Thủy ngân	mg/l	SMEWW 3112B: 2023	0,0045	KPH	KPH
6	Chì	mg/l	SMEWW 3125B:2023	0,09	KPH	KPH
7	Cadimi	mg/l	SMEWW 3125B:2023	0,045	KPH	KPH
8	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	SMEWW5520B&F:2023	4,5	KPH	KPH
9	Tổng nitơ	mg/l	TCVN 6638:2000	18	40,9	11,8
10	Tổng photpho (tính theo P) ^(a)	mg/l	TCVN 6202: 2008	3,6	4,6	1,45
11	Clorua	mg/l	SMEWW 4500 Cl ⁻ B:2023	450	52,6	85,4
12	Coliform	MPN/100ml	SMEWW 9221B:2023	3000	13	KPH

Ghi chú:

+ **QCVN 40:2011/BTNMT**: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
 $C_{max}(A) = C(A) \cdot K_q \cdot K_f (K_q = 0,9; K_f = 0,9)$;

+ (*): Kết quả phân tích nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp.

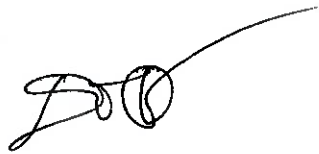
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BẮC NINH - VIMCERTS 049

Bac Ninh Provincial Department of Agriculture and Environment
Bac Ninh Center of Natural Resources and Environment Monitoring - VIMCERTS 049
Địa chỉ: Số 11 đường Hai Bà Trưng, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh Điện thoại: 0222.3874125

Số: 3547/2026/PKQ

- + KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích nhỏ hơn giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
+ ^(a): Thông số được thực hiện bởi Vimcerts 096

PHÒNG PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

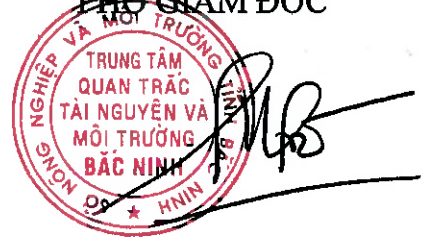


Đỗ Thị Huyền Trang

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 5 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Kim Hoa





SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BẮC NINH
(Số: 39/TB-SYT)

PHÒNG QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Liên cơ quan các đơn vị hành chính sự nghiệp
Lô T2, đường Quách Nhân, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 0240 3526 269 – Email: cembacgiang@gmail.com

Số: 1043/2026/PKQ

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH MẪU

Loại mẫu	Khí làm việc
Tên cơ sở/Khách hàng	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam – Nhà máy sữa Tiên Sơn Địa chỉ: KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh
Vị trí lấy mẫu	15/5/26/398/KLV01 (39KKLV1.2): Khu vực tiếp nhiên liệu 15/5/26/398/KLV02 (39KKLV2.2): Khu vực băng tải trong dây chuyền sản xuất 15/5/26/398/KLV03 (39KKLV3.2): Khu vực dây chuyền đóng chai 15/5/26/398/KLV04 (39KKLV4.2): Khu vực hệ thống quạt thông gió nhà xưởng 15/5/26/398/KLV05 (39KKLV5.2): Khu vực thiết bị ngưng tụ, tháp làm mát, máy nén khí
Phương pháp lấy mẫu	Tiếng ồn: TCVN 9799:2013; Độ rung: TCVN 6964-1:2001
Ngày lấy mẫu: 15/5/2026	Ngày trả kết quả: 18/5/2026

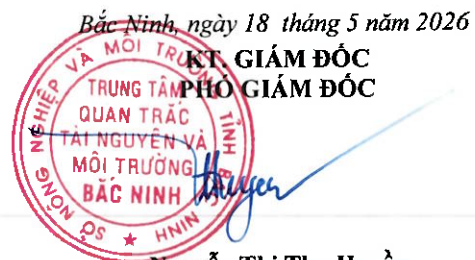
TT	Thông số phân tích	Đơn vị	Quy chuẩn so sánh		Kết quả					Phương pháp thử
					15/5/26/398/KLV01	15/5/26/398/KLV02	15/5/26/398/KLV03	15/5/26/398/KLV04	15/5/26/398/KLV05	
1	Tiếng ồn	dBA	QCVN 24:2016/BYT	85	64,8	63,7	66,9	64,6	72,7	TCVN 9799:2013
2	Độ rung	m/s ²	QCVN 27:2016/BYT (Rung ngang loại 3, mục 2.3)	0,06	0,00062	0,00123	0,0024	0,0075	0,0126	TCVN 6964-1:2001

Ghi chú: QCVN 24:2016/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc.

QCVN 27:2016/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về rung - Giá trị cho phép tại nơi làm việc.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nghiêm Thị Trang



Nguyễn Thị Thu Huyền

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc mẫu do khách hàng gửi tới.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm quan trắc TN&MT Bắc Ninh.
3. Các thông số có dấu "*" là thông số đã được công nhận theo ISO/IEC 17025: 2017.
4. Quá thời hạn 7 ngày kể từ ngày trả kết quả, Trung tâm quan trắc TN&MT Bắc Ninh không giải quyết việc khiếu nại.

BM/10 - LBH: 05.26

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BẮC NINH - VIMCERTS 049

Bac Ninh Provincial Department of Agriculture and Environment
Bac Ninh Center of Natural Resources and Environment Monitoring - VIMCERTS 049
Địa chỉ: Số 11 đường Hai Bà Trưng, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh Điện thoại: 0222.3874125

Số: 3654/2026/PKQ

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Tên khách hàng	Công ty Cổ phần sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Tiên Sơn Địa chỉ: KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh
Vị trí lấy mẫu	39KK6.2: Khu vực nhà điều hành trạm xử lý nước thải 39KK7.2: Khu vực hệ thống xử lý khí thải lò hơi
Ngày thực hiện	15/5/2026

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	QCVN	Kết quả	
					39KK6.2	39KK7.2
1	Tiếng ồn	dBA	TCVN 7878-2:2010	70 ⁽¹⁾	66	68
2	Độ rung	dB	TCVN 6963:2001	70 ⁽²⁾	56,2	57,3

Ghi chú:

+ ⁽¹⁾ QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;

+ ⁽²⁾ QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung;

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2026

PHÒNG QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Hạnh

Nguyễn Thị Kim Hoa

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BẮC NINH - VIMCERTS 049

Bắc Ninh provincial Department of Agriculture and Environment
Bac Ninh Center of natural resources and Environment Monitoring - VIMCERTS 049
Địa chỉ: Số 11 đường Hai Bà Trưng, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh Điện thoại: (0222)3874125

BIÊN BẢN QUAN TRẮC HIỆN TRƯỜNG
(MÔI TRƯỜNG NƯỚC)

Ngày lấy mẫu: 15/5/2026

Tên Công ty: Công ty Cổ phần sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Tiên Sơn

Địa điểm: KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh

Lý do lấy mẫu: Q.T.M.T

Đặc điểm thời tiết: Nắng

Hoạt động của cơ sở khi lấy mẫu: B.T

Nhóm quan trắc: Đại, Lâm, Hải, Tuấn, Anh

Thiết bị quan trắc: GPS-Garmin, máy đo đa chỉ tiêu Horiba U52, Handylab pH 11, Handylab OX 12, Thiết bị đo lưu tốc dòng nước FP211, Máy đo lưu tốc FH950, Máy đo Ph HQ40d, Thùng bảo quản mẫu đi hiện trường và các dụng cụ lấy mẫu...

TT	Vị trí	Ký hiệu	Dạng mẫu	Lượng mẫu	Phương pháp lấy mẫu	Phương pháp bảo quản	Tọa độ
1	Nước thải trước hệ thống xử lý	39NT1.2	L	01	Theo TCVN hiện hành, SOP của TT Quan trắc,...	Theo các TCVN, QCVN hiện hành,...	2337523 397141
2	Nước thải sau hệ thống xử lý	39NT2.2	L	01			2337550 397173
3	Giếng khai thác số 01	39NN1.2	L	01			2337340 396961
4	Giếng khai thác số 02	39NN2.2	L	01			2337359 396971
5	Giếng khai thác số 03	39NN3.2	L	01			2337360 396961
6	Giếng khai thác số 04	39NN4.2	L	01			

233736
39715

Ghi chú:

Phương pháp lấy mẫu nước: Nước thải: (TCVN 5999-1995); Nước mặt: (TCVN 5994-1995), (TCVN 6663 - 6: 2018); Nước ngầm: TVCN (6663-11:2011); Nước Mưa TCVN (5997:1995). Phương pháp bảo quản: TCVN 6663-3:2016...

Người lấy mẫu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hữu Lưu

Trưởng nhóm quan trắc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Vũ Trọng Đại

Đại diện cơ sở
(Ký, ghi rõ họ tên)

Vũ T. P. Anh

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BẮC NINH - VIMCERTS 049

BacNinh provincial Department of Agriculture and Environment
Bac Ninh Center of natural resources and Environment Monitoring - VIMCERTS 049
Địa chỉ: Số 11 đường Hai Bà Trưng, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh Điện thoại: (0222)3874125

BIÊN BẢN QUAN TRẮC HIỆN TRƯỜNG
(MÔI TRƯỜNG NƯỚC)

Ngày lấy mẫu:.....22/5/2020.....

Tên Công ty: Công ty Cổ phần sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Tiên Sơn

Địa điểm: KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh

Lý do lấy mẫu:.....Q. Nước.....

Đặc điểm thời tiết:Mưa.....

Hoạt động của cơ sở khi lấy mẫu:.....B. I.....

Nhóm quan trắc:Q. Dãy.....Thư.....

Thiết bị quan trắc: GPS Garmin, máy đo đa chỉ tiêu Horiba U52, Handylab pH 11, Handylab OX 12, Thiết bị đo lưu tốc dòng nước FP211, Máy đo lưu tốc FH950, Máy đo Ph HQ40d, Tủ bảo quản mẫu đi hiện trường và các dụng cụ lấy mẫu...

TT	Vị trí	Ký hiệu	Dạng mẫu	Lượng mẫu	Phương pháp lấy mẫu	Phương pháp bảo quản	Tọa độ
1	Giếng khai thác số 04	39NN4.2	L	01	Theo TCVN hiện hành, SOP của TT Quan trắc,...	Theo các TCVN, QCVN hiện hành,...	113°37'58" 59°6'52"

Ghi chú:

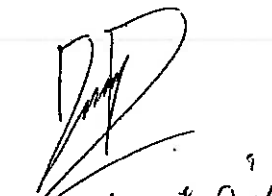
Phương pháp lấy mẫu nước: Nước thải: (TCVN 5999-1995); Nước mặt: (TCVN 5994-1995), (TCVN 6663 - 6: 2018); Nước ngầm: TVCN.(6663-11:2011); Nước Mưa TCVN (5997:1995). Phương pháp bảo quản: TCVN 6663-3:2016...

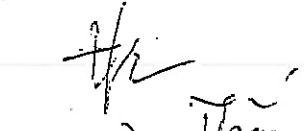
Người lấy mẫu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng nhóm quan trắc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện cơ sở
(Ký, ghi rõ họ tên)


N.L. Thuận


Nguyễn Quốc Dũng


Ng. Duy Trường



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TN&MT BẮC NINH

Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà liên cơ quan các đơn vị hành chính sự nghiệp, Lô T2 đường
Quách Nhẫn, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0204.3526.269

Fax: 0204 3540 408

Email: cembacgiang@gmail.com

Website: www.snnmt.bacninh.gov.vn

Số: 398

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Hôm nay, ngày 15 tháng 5 năm 2026, tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM - NHÀ MÁY SỮA TIÊN SƠN

Địa chỉ: phường KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh

I. THÀNH PHẦN:

1.1. Đơn vị lấy mẫu: Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh

Ông (bà): Nguyễn Minh Khôi

Ông (bà):

1.2. Đại diện cơ sở:

Ông (bà): Vũ Thị Phương Anh

II. NỘI DUNG QUAN TRẮC:

* **Mục đích quan trắc:** Quan trắc môi trường theo yêu cầu của công ty

2.1. Tiếng ồn, độ rung:

Mã số mẫu	Vị trí lấy mẫu	Thông số quan trắc	Tọa độ	Thời gian
15/5/26/398/KLV01 (39KKLV1.2)	Khu vực tiếp nhiên liệu	Tiếng ồn, độ rung	21°07'38,60"N 106°00'35,47"E	9...h45phút
15/5/26/398/KLV02 (39KKLV2.2)	Khu vực băng tải trong dây chuyền sản xuất		21°07'42,47"N 106°00'34,23"E	10...h40.phút
15/5/26/398/KLV03 (39KKLV3.2)	Khu vực dây chuyền đóng chai		21°07'43,29"N 106°00'33,82"E	10...h35phút
15/5/26/398/KLV04 (39KKLV4.2)	Khu vực hệ thống quạt thông gió nhà xưởng		21°07'38,91"N 106°00'40,94"E	9...h45phút
15/5/26/398/KLV05 (39KKLV5.2)	Khu vực thiết bị ngưng tụ, tháp làm mát, máy nén khí		21°07'40,41"N 106°00'39,49"E	9...h25phút

Ghi chú: KKL V: Không khí môi trường làm việc

* Thời tiết: Trời nắng

* Thiết bị và phương pháp lấy mẫu, bảo quản mẫu: đảm bảo theo quy định hiện hành

Thông số quan trắc	Phương pháp quan trắc	Thiết bị quan trắc	Phương pháp bảo quản
Tiếng ồn	TCVN 9799:2013	☐ Extech; ☒ ACO 6226	Đo nhanh tại hiện trường
Độ Rung	TCVN 6964-1:2001	☒ ACO 3233	



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TN&MT BẮC NINH

Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà liên cơ quan các đơn vị hành chính sự nghiệp, Lô T2 đường
Quách Nhân, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0204.3526.269

Fax: 0204 3540 408

Email: cembacgiang@gmail.com

Website: www.snmmt.bacninh.gov.vn

2.2. Hiện trạng cơ sở tại thời điểm lấy mẫu:

.....Đang hoạt động bình thường.....
.....
.....
.....

2.3. Lưu mẫu (đối với mẫu nước và mẫu đất):

☐ Có lưu mẫu

☐ Không lưu mẫu.

Ghi chú: Sau 07 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích nếu không có ý kiến phản hồi về Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh thì mẫu lưu sẽ được hủy.

Công việc bắt đầu 9 giờ 05 phút và kết thúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản được thành lập 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, giao cơ sở 01 bản, Trung tâm lưu 02 bản.

**ĐẠI DIỆN
CƠ SỞ**

Vũ Thị Phương Anh

**ĐẠI DIỆN
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TN&MT
BẮC NINH**

Nguyễn Minh Khôi

Số: 02 /GCN-BTNMT

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2024

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ kết quả thẩm định về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đối với Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường.

CHỨNG NHẬN:

1. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

Địa chỉ: Số 11, đường Hai Bà Trưng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0222.3874125; Email: ttqt.stnmt@baeninh.gov.vn.

Đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo phạm vi chứng nhận tại Phụ lục kèm theo.

2. Mã số chứng nhận: VIMCERTS 049

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BẮC NINH - VIMCERTS 049

*BacNinh provincial Department of Agriculture and Environment
Bac Ninh Center of natural resources and Environment Monitoring - VIMCERTS 049*
Địa chỉ: Số 11 đường Hai Bà Trưng, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh Điện thoại: (0222) 3874125

**BIÊN BẢN QUAN TRẮC HIỆN TRƯỜNG
(MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ XUNG QUANH)**

Ngày lấy mẫu:.....1.5.1.5.12.02.6.....

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Tiên Sơn**

Địa điểm: KCN Tiên Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh

Lý do lấy mẫu:.....D.T.H.T.....

Đặc điểm thời tiết:.....Mây.....

Hoạt động của cơ sở khi lấy mẫu.....Đánh...chạy.....

Nhóm quan trắc:Đội...Lâm...Tấn...Đh...Hải.....

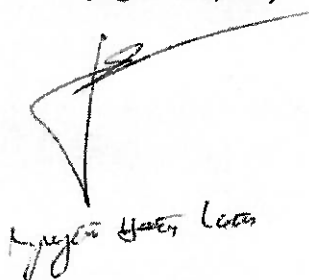
Thiết bị quan trắc: Sibata, Gilair 5, Kyoritsu 5202, Bụi PM10, Áp suất Extech Geos no 11, Staplax, Casella HAVEX (rung), Tiếng ồn CASELLA, GPS Garmin, Tiếng ồn RIONNL42, và các dụng cụ lấy mẫu khác.

TT	Vị trí	Ký hiệu	Dạng mẫu	Lượng mẫu	Phương pháp lấy mẫu	Phương pháp bảo quản	Tọa độ
1	Khu vực nhà điều hành trạm xử lý nước thải	39KK6.2	KK	01	Theo TCVN hiện hành,	Theo các TCVN,	233 7514 397 138
2	Khu vực hệ thống xử lý khí thải lò hơi	39KK7.2	KK	01	SOP của TT Quan trắc,...	QCVN hiện hành,...	233 7669 397 098

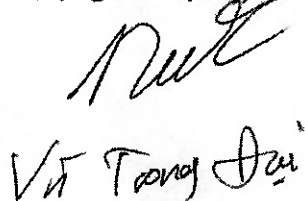
Ghi chú:

Phương pháp lấy mẫu không khí: SO₂ (TCVN 5971:1995); NO₂ (TCVN 6137:2009); NH₃ (TCVN 5293:1995); H₂S (Masa method 701). Bụi TSP (TCVN 5067:1995). CO (SOP-QTK2.9)...Tiếng ồn: (TCVN 7878-2:2010); Nhiệt độ, độ ẩm, áp suất, tốc độ gió: (QCVN 46:2012/BTNMT). Độ rung (TCVN 6963:2001)...

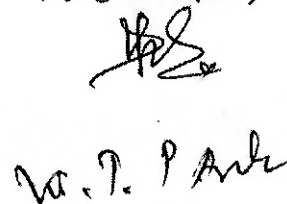
Người lấy mẫu
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Hoàng Liên

Trưởng nhóm quan trắc
(Ký, ghi rõ họ tên)


Vũ Trọng Đại

Đại diện cơ sở
(Ký, ghi rõ họ tên)


Vũ Trọng Đại

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực ba (03) năm kể từ ngày ký đến hết ngày 14... tháng 01... năm 2027. Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm và đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Mã số VIMCERTS 049) ban hành kèm theo Quyết định số 235/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hết hiệu lực kể từ ngày Giấy chứng nhận này có hiệu lực.

4. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh phải thực hiện đầy đủ quy định về chứng nhận theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, các quy định pháp luật hiện hành và quan trắc theo đúng phạm vi được chứng nhận./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Quan trắc TN&MT, Sở TN&MT tỉnh Bắc Ninh;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở TN&MT tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: VT, VPMC, KSONMT, QTMT (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Công Thành

Số: 74 /GCN-BTNMT

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Văn bản số 18/QTTNMT-PPT ngày 25 tháng 7 năm 2024 về việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và các Hồ sơ đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang;

Căn cứ kết quả thẩm định về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đối với Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường.

CHỨNG NHẬN:

1. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang.

Địa chỉ: Tòa nhà Liên cơ quan các đơn vị hành chính sự nghiệp, Lô T2, đường Quách Nhân, phường Ngô Quyền, tỉnh Bắc Giang.

Điện thoại: 0240.3824.760

Email: cembacgiang@gmail.com

Đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo phạm vi chứng nhận tại Phụ lục kèm theo.

2. Mã số chứng nhận: VIMCERTS 096

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực ba (03) năm kể từ ngày ký đến hết ngày ~~15~~... tháng ~~12~~... năm 2027. Kể từ ngày Giấy chứng nhận này có hiệu lực thi hành, các Quyết định số 2569/QĐ-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm và đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường số 22/GCN-BTNMT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hết hiệu lực thi hành.

4. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang phải thực hiện đầy đủ quy định về chứng nhận theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, các quy định pháp luật hiện hành và quan trắc theo đúng phạm vi được chứng nhận./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bắc Giang;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở TN&MT tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VT, VPMC, KSONMT, QTMT(10).

Handwritten mark



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Công Thành